



Mã nhận dạng 03511

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **DACN Công nghệ phần mềm(214385)**

Số Tin Ch 2

Nhóm Thi **DH15DTC_01**

Tổ Thi

001_DH15DTC_01

Tên CBGD

Lê Phi Hùng

Ngày Thi **20/06/2019**

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

P1

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	15130001	Đặng Thị Thúy	An	DH15DTB	<i>[Signature]</i>				6.5	0012345678910	0123456789
2	14130002	Nguyễn Ngọc Quốc	An	DH14DTA	<i>[Signature]</i>				4.9	0012345678910	0123456789
3	14130007	Võ Cao	Anh	DH14DTA	<i>[Signature]</i>				5.0	0012345678910	0123456789
4	14130155	Nguyễn Ngọc	Bảo	DH14DTB	<i>[Signature]</i>				7.1	0012345678910	0123456789
5	15130016	Tạ Thị Kim	Chi	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				7.7	0012345678910	0123456789
6	15130032	Nguyễn Thị Thúy	Diệu	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				8.1	0012345678910	0123456789
7	15130038	Trần Anh	Dũng	DH15DTB	<i>[Signature]</i>				6.4	0012345678910	0123456789
8	15130033	Nguyễn Thị Anh	Đinh	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				7.8	0012345678910	0123456789
9	15130043	Phạm Thanh	Hà	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				4.7	0012345678910	0123456789
10	15130048	Trần Thị Thúy	Hằng	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				7.8	0012345678910	0123456789
11	15130055	Phạm Thị	Hiền	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				4.2	0012345678910	0123456789
12	15130056	Trần Thị	Hiền	DH15DTA	<i>[Signature]</i>				8.0	0012345678910	0123456789
13	15130057	Phạm Minh	Hiền	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				5.5	0012345678910	0123456789
14	15130060	Phan Thị	Hòa	DH15DTC	<i>[Signature]</i>				8.3	0012345678910	0123456789
15	14130218	Nguyễn Việt	Hoài	DH14DTB	<i>[Signature]</i>				6.4	0012345678910	0123456789
16	14130219	Vũ Đức	Hoàn	DH14DTB	<i>[Signature]</i>				5.5	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03511

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **DACN Công nghệ phần mềm(214385)**

Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH15DTC_01**

Tổ Thi

001_DH15DTC_01

Tên CBGD

Lê Phi Hùng

Ngày Thi **20/06/2019**

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

P1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	15130065	Lê Thị Thu	Hồng						8.3	0012345678910	0123456789
18	15130074	Nguyễn Văn	Huỳnh						7.9	0012345678910	0123456789
19	15130071	Trần Thị Thu	Hương						8.0	0012345678910	0123456789
20	15130083	Nguyễn Thị Mỹ	Lài						7.7	0012345678910	0123456789
21	15130084	Phạm Quốc Thạch	Lam						6.5	0012345678910	0123456789
22	15130089	Lê Hoàng	Linh						6.6	0012345678910	0123456789
23	15130096	Nguyễn Bá	Lượng						6.3	0012345678910	0123456789
24	15130098	Phạm Thị Ngọc	Mai						7.7	0012345678910	0123456789
25	15130107	Lê Thị Thu	Ngân						7.7	0012345678910	0123456789
26	15130109	Thần Thị Thủy	Ngân						7.9	0012345678910	0123456789
27	13130238	Lê Cao	Nghĩa						6.1	0012345678910	0123456789
28	15130114	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn						8.0	0012345678910	0123456789
29	15130115	Nguyễn Văn	Nguyễn						5.3	0012345678910	0123456789
30	15130117	Trương Hồng Thảo	Nguyễn						8.4	0012345678910	0123456789
31	15130121	Hồ Trọng	Nhân						4.6	0012345678910	0123456789
32	15130125	Nguyễn Trọng	Nhân						7.0	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03511

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi ĐACN Công nghệ phần mềm(214385)

Số Tin Ch 2

Nhóm Thi DH15DTC_01

Tổ Thi

001_DH15DTC_01

Tên CBGD

Lê Phi Hùng

Ngày Thi 20/06/2019

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

P1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	14130082	Bùi Minh Nhật	DH14DTA						4.9	0012345678910	0123456789
34	15130133	Hồ Lê Thu	DH15DTB						4.4	0012345678910	0123456789
35	15130139	Lê Hoàng Phúc	DH15DTC						4.0	0012345678910	0123456789
36	15130142	Chung Thị Quế	DH15DTC						7.6	0012345678910	0123456789
37	15130146	Võ Thị Tuyết	DH15DTA						7.6	0012345678910	0123456789
38	15130147	Nguyễn Thị Trúc	DH15DTC						5.5	0012345678910	0123456789
39	15130151	Trần Ai	DH15DTC						4.0	0012345678910	0123456789
40	15130152	Võ Ngọc	DH15DTC						7.0	0012345678910	0123456789
41	15130155	Nguyễn Hải	DH15DTC						6.0	0012345678910	0123456789
42	15130157	Nguyễn Thị Hồng	DH15DTC						6.3	0012345678910	0123456789
43	15130168	Nguyễn Ngọc	DH15DTC						7.7	0012345678910	0123456789
44	15130164	Nguyễn Khắc	DH15DTA						6.4	0012345678910	0123456789
45	14130319	Thân Nguyễn Xuân	DH14DTB						7.1	0012345678910	0123456789
46	15130170	Lưu Quốc	DH15DTB						5.3	0012345678910	0123456789
47	14130117	Nguyễn Trung	DH14DTA						7.1	0012345678910	0123456789
48	15130173	Đinh Chí	DH15DTB						7.6	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03511

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi DACN Công nghệ phần mềm(214385)

Số Tín Ch 2

Nhóm Thi DH15DTC_01

Tổ Thi

001_DH15DTC_01

Tên CBGD

Lê Phi Hùng

Ngày Thi 20/06/2019

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

P1

Trang 4

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
49	15130175	Nguyễn Văn Thiện	DH15DTC						4.0	0012345678910	0123456789
50	15130181	Hồ Hoàng Thông	DH15DTC						7.9	0012345678910	0123456789
51	15130190	Trần Thị Phương	DH15DTC						5.4	0012345678910	0123456789
52	15130191	Kiều Văn Thủy	DH15DTC						7.6	0012345678910	0123456789
53	14130337	Trần Thị Thu	DH14DTB						7.1	0012345678910	0123456789
54	15130184	Nguyễn Minh Thư	DH15DTC						8.4	0012345678910	0123456789
55	15130185	Nguyễn Thị Anh	DH15DTB						6.4	0012345678910	0123456789
56	15130186	Nguyễn Thị Ngọc	DH15DTA						7.6	0012345678910	0123456789
57	15130196	Tạ Bảo Tiến	DH15DTC						7.6	0012345678910	0123456789
58	15130200	Mai Cao Trí	DH15DTA						7.9	0012345678910	0123456789
59	15130202	Nguyễn Công Trí	DH15DTB						7.2	0012345678910	0123456789
60	15130203	Nguyễn Thanh Trí	DH15DTB						4.9	0012345678910	0123456789
61	15130204	Vô Văn Trí	DH15DTC						7.5	0012345678910	0123456789
62	13130322	Nguyễn Văn Trinh	DH13DT						7.6	0012345678910	0123456789
63	15130208	Nguyễn Minh Trục	DH15DTC						7.5	0012345678910	0123456789
64	15130211	Nguyễn Quang Trường	DH15DTC						5.0	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03511

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **DACN Công nghệ phần mềm(214385)**

Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH15DTC_01**

Tổ Thi

001_DH15DTC_01

Tên CBGD

Lê Phi Hùng

Ngày Thi **20/06/2019**

Giờ Thi

07:30

Phòng Thi

P1

Trang 5

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
65	14120198	Đoàn Minh Tuấn	DH14DTB						7.0	0012345678910	0123456789
66	15130229	Trần Thị Ngọc	DH15DTB						6.3	0012345678910	0123456789
67	15130231	Nguyễn Thị Thùy	DH15DTA						7.7	0012345678910	0123456789
68	15130237	Trần Hoàng Vũ	DH15DTC						7.5	0012345678910	0123456789
69	15130238	Lê Nguyễn Triều	DH15DTB						4.9	0012345678910	0123456789

Số sinh viên dự thi Số sinh viên vắng

Ngày ____ Tháng ____ Năm ____

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của Bộ môn/Khoa _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Lê Phi Hùng

Lê Phi Hùng

Ngày in : 23/05/2019